

T, ngày 25 tháng 6 năm 2024.

Số: 15/2024/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST-DS, ngày 04 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1976.

Trú tại: Khu phố T1, phường N, thị xã T, B.

Bị đơn: Chị Phan Thị B1, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu phố T1, phường N, thị xã T, B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Phan Thị B1 phải có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn K số tiền gốc là 112.000.000đ và lãi là 23.700.000đ, tổng cả gốc và lãi là 135.700.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Phan Thị B1 tự nguyện chịu cả 3.393.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh K đã nộp 3.393.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0003385, ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T. Hoàn trả cho anh K 3.393.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B.
- VKSND tx T.
- THADS tx T.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh